

# THUYẾT MINH

## Dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023 trình HĐND tỉnh của tỉnh Bắc Giang

(Kèm theo Quyết định số

/QĐ-STC ngày

tháng 12 năm 2022)

### I. Dự toán thu NSNN

Căn cứ dự toán thu NSNN Trung ương giao, UBND tỉnh xây dựng dự toán thu cân đối NSNN năm 2023 trên địa bàn tỉnh là: 15.043,018 tỷ đồng, bằng 118,4% dự toán Trung ương giao, bằng 82,8% so ước thực hiện năm 2021. Trong đó:

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 1.900 tỷ đồng, bằng 100% dự toán Trung ương giao, chiếm tỷ trọng 12,6% tổng thu cân đối NSNN.

- Thu nội địa: 13.128 tỷ đồng (trong đó thu tiền sử dụng đất 6.000 tỷ đồng, thu xổ số kiến thiết 25 tỷ đồng, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế 6 tỷ đồng), bằng 121,5% dự toán Trung ương giao. Trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế, thu nội địa là 7.097 tỷ đồng, bằng 113,1% dự toán Trung ương giao, bằng 105,1% ước thực hiện năm 2022, chiếm 47,2% tổng thu cân đối NSNN.

- Thu viện trợ: 15,018 tỷ đồng.

- \* Ghi thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất nhà đầu tư ứng trước tiền bồi thường giải phóng mặt bằng; ghi thu giá trị tài sản công thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng-xây dựng-chuyển giao (BT): 1.050 tỷ đồng (trong đó thu tiền sử dụng đất 900 tỷ đồng; thu tiền thuê đất 150 tỷ đồng).

- \* Tổng thu ngân sách địa phương (NSDP): 22.141,053 tỷ đồng. Bao gồm:

- Thu NSDP được hưởng: 12.795,4 tỷ đồng, bằng 121,9 % so dự toán Trung ương giao;

- Thu bổ sung cân đối: 6.038,66 tỷ đồng;

- Thu bổ sung có mục tiêu: 3.291,97 tỷ đồng. Gồm:

- + Thu bổ sung các dự án (vốn đầu tư): 2.228,626 tỷ đồng;

- + Thu bổ sung thực hiện các chế độ chính sách: 104,471 tỷ đồng.

- + Bổ sung thực hiện 03 chương trình MTQG: 958,877 tỷ đồng.

- + Thu viện trợ: 15,018 tỷ đồng.

### II. Dự toán chi NSDP

#### 1. Nguyên tắc, định hướng phân bổ dự toán chi NSDP

Căn cứ chỉ đạo của Bộ Tài chính, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh nguyên tắc, định hướng bố trí dự toán chi NSDP năm 2023 như sau:

*Thứ nhất*, bố trí kinh phí cho các lĩnh vực giáo dục- đào tạo, khoa học công nghệ, dự phòng ngân sách không thấp hơn mức Trung ương giao.

*Thứ hai*, bố trí chi trả lãi đầy đủ, đúng hạn. Quản lý chặt chẽ các khoản vay.

*Thứ ba*, bố trí chi thường xuyên theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ HĐND đã quyết định, nhưng yêu cầu tiết kiệm gắn với tinh gọn bộ

máy, nâng cao tự chủ đơn vị sự nghiệp công phù hợp với tình hình thực tế và đặc thù từng lĩnh vực.

*Thứ tư*, ưu tiên cho các nhiệm vụ y tế dự phòng, chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh.

*Thứ năm*, phân bổ ngân sách tiết kiệm, chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác đồng thời phù hợp với khả năng cân đối NSNN.

*Thứ sáu*, đối với kinh phí số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương: dự kiến phân bổ kinh phí năm 2023 cho các đơn vị như sau:

- Đối với ngân sách cấp tỉnh: Phân bổ kinh phí phân ngân sách tỉnh được hưởng:
  - + Ban ATGT tỉnh: 2,138 tỷ đồng;
  - + Lực lượng thanh tra giao thông: 1 tỷ đồng.

- Đối với ngân sách các huyện, thành phố: Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thành phố khoảng 21% số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông phát sinh trên địa bàn từng huyện, thành phố trên cơ sở số thu năm liền trước năm hiện hành.

*Thứ bảy*, đối với trích lập Quỹ Phát triển đất: Nguồn vốn của Quỹ Phát triển đất năm 2022 là 877 tỷ đồng. Đến 31/10/2022, Quỹ Phát triển đất tỉnh có số dư quỹ là 102,8 tỷ đồng. Tồn quỹ ước đến 31/10/2022 là 196 tỷ đồng.

Tại khoản 2, Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định: “Căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ phát triển đất khi thành lập, mức trích bổ sung cho Quỹ phát triển đất cụ thể hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”.

Xuất phát từ nhu cầu nguồn vốn để đầu tư các công trình cấp thiết của tỉnh thuộc các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2023, đồng thời không làm ảnh hưởng lớn tới hoạt động của Quỹ phát triển đất và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, UBND tỉnh đề nghị bố trí 50 tỷ đồng.

*Thứ tám*, đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh

Đối với các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: NSNN hỗ trợ chi thường xuyên sau khi đơn vị đã sử dụng nguồn thu sự nghiệp và nguồn thu phí được để lại chi để thực hiện nhiệm vụ, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước nhưng chưa bảo đảm chi thường xuyên. Đồng thời, thực hiện giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước.

Trên cơ sở đó, giảm chi ngân sách đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên 37,5 tỷ đồng.

*Thứ chín*, bổ sung nguồn NSDP cho Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác năm 2023: 30 tỷ đồng.

*Thứ mười*, phân bổ kinh phí bảo vệ phát triển đất trồng lúa

Tổng nguồn phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa năm 2023: 195,296 tỷ đồng (kinh phí Trung ương hỗ trợ: 65,296 tỷ đồng; giao thu trên địa bàn tỉnh: 60 tỷ đồng; dự toán giao tăng thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa so dự toán Trung ương: 70 tỷ đồng).

Nguyên tắc phân bổ: Đảm bảo các nội dung chi theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP; Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính.

Phương án phân bổ:

- Hỗ trợ cho người trồng lúa: 63 tỷ đồng. Trong đó:

+ Cấp tỉnh: 36 tỷ đồng.

+ Hỗ trợ UBND các huyện thành phố: 27 tỷ đồng.

Đối với đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn: 63 tỷ đồng bố trí tại ngân sách tỉnh sau khi sửa đổi, bổ sung Quyết định số 667/2016/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang sẽ phân bổ; tăng 70 tỷ đồng thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa bố trí tại ngân sách tỉnh căn cứ khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ.

*Mười một*, bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình MTQG vốn sự nghiệp: 62,796 tỷ đồng.

*Mười hai*, ngân sách tỉnh hỗ trợ các huyện thành phố: kinh phí hỗ trợ đảng viên cao tuổi theo Quy định số 416-QĐ/TU; hỗ trợ phát triển sự nghiệp giáo dục theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND; Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND; kinh phí hỗ trợ hàng tháng đội trưởng, đội phó đội dân phòng theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND; hỗ trợ triển khai thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025; hỗ trợ thực hiện công tác khuyến nông khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Kinh phí trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn, tiền huấn luyện; hỗ trợ phát triển du lịch, nông nghiệp, nông thôn (xúc tiến đầu tư phát triển du lịch và lễ hội huyện Yên Thế, Sơn Động và 4 xã vùng lòng hồ Cẩm Sơn giai đoạn 2022-2026 để hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ du lịch)...

*Mười ba*, đối với phân bổ từ dự toán tăng thu ngân sách địa phương được hưởng so với dự toán Trung ương giao (không bao gồm tăng thu tiền sử dụng đất 1.500 tỷ đồng; tăng thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa 70 tỷ đồng; tăng thu viện trợ 15,018 tỷ đồng):

Dự toán thu năm 2023 tỉnh giao tăng so với dự toán Trung ương giao là 751 tỷ đồng, trong đó phần ngân sách địa phương được hưởng là 731 tỷ đồng thực hiện phân bổ:

- Dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương: 511,7 tỷ đồng.
- Bổ sung dự phòng ngân sách địa phương: 56,6 tỷ đồng.
- Số còn lại (sau khi đã phân bổ các nội dung trên) là 162,692 tỷ đồng, dự kiến phân bổ:

- + Chi đầu tư phát triển: 67,596 tỷ đồng;
- + Chi thường xuyên: 67,596 tỷ đồng.
- + Phân bổ tăng chi ngân sách thành phố Bắc Giang do tăng thu dự toán tỉnh giao so với TW giao điều tiết ngân sách cấp thành phố 27,5 tỷ đồng.

## **2. Dự toán chi cân đối NSDP năm 2023**

Với nguyên tắc, định hướng như trên, dự toán tổng chi NSDP năm 2023 (bao gồm cả bội chi ngân sách địa phương và chi từ nguồn viện trợ) là 22.172,753 tỷ đồng, tăng 4,9% so dự toán năm 2022, tăng 11,7% so dự toán Trung ương giao. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 9.540,602 tỷ đồng, bằng 119,7% dự toán trung ương bố trí và tăng 99,5% so dự toán năm 2022 (giảm chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.030 tỷ đồng; giảm bội chi ngân sách địa phương 319,1 tỷ đồng; tăng nguồn vốn bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu 725,568 tỷ đồng; tăng chi thực hiện CT MTQG vốn đầu tư 540,2 tỷ đồng), chiếm 43% tổng chi cân đối ngân sách địa phương;

- Chi thường xuyên: 11.197,621 tỷ đồng, bằng 100,6% dự toán trung ương giao và tăng 3,7% so dự toán năm 2022, chiếm 50,5% tổng chi cân đối ngân sách địa phương. Trong chi thường xuyên đã bố trí kinh phí y tế dự phòng 64 tỷ đồng; Chi mua sắm tài sản: 20 tỷ đồng; chi từ nguồn viện trợ 15,018 tỷ đồng..

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia vốn sự nghiệp: 481,433 tỷ đồng (trong đó đối ứng vốn sự nghiệp địa phương 62,796 tỷ đồng)

- Dự phòng ngân sách: 434,841 tỷ đồng, bằng 131,5% dự toán trung ương giao và tăng 31,5% dự toán năm 2022;

- Quỹ dự trữ tài chính: 1,2 tỷ đồng, bằng 100% dự toán trung ương giao;

- Chi trả nợ lãi vay: 5,356 tỷ đồng.

\* Dự toán ghi chi GPMB nhà đầu tư ứng trước được trừ vào tiền thuê đất; ghi chi giá trị tài sản công thanh toán dự án BT: 1.050 tỷ đồng.